

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2021/HS-ST

Ngày: 10-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1963; ĐKKHKT và cư trú: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa: 7/10; con ông: Nguyễn Văn Hùng (đã chết) và bà: Lã Thị H (đã chết). Gia đình có 8 chị em, bị can là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1963. Có 04 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/4/2020 bị Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi khai thác cát ngoài phạm vi hành lang bảo vệ luồng mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D: Ông Lại Đức Thịnh – Luật sư thuộc VPLS IQS – Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D làm nghề kinh D vận tải thủy (chở cát thuê từ bãi vật liệu đến các hộ dân mua cát). Do cần cát để làm móng nhà cho con trai, D nảy sinh ý định sử dụng chiếc thuyền vỏ sắt, sơn màu nâu, chưa đăng ký, trọng tải khoảng 6,6 tấn, máy công suất 15CV, trên thuyền có lắp một hệ thống hút cát gồm: 01 sên hút loại 90 mm, 01 ống cao su phi 90mm dài 8m, 01 ống thép hình trụ phi 90mm dài 50cm để đi khai thác cát trái phép (Chiếc thuyền này D đặt anh Nguyễn Văn Thiện, sinh năm 1971, trú tại: Thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Nam Định đóng mới vào năm 2016). Khoảng 02h ngày 19/3/2021 D một mình điều khiển chiếc thuyền đi từ cống Văn Lai, thuộc xã Phương Định, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (Là nơi neo đậu thuyền) dọc sông Ninh Cơ theo hướng về phía đò Sông. Khi cách bến đò Sông khoảng 100m, thuộc địa phận xã Phương Định, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (Là nơi có nhiều trữ lượng cát) thì tắt máy, thả neo cho dừng thuyền. D thả một đầu hút cắm thẳng xuống lòng sông, đầu ra của ống hút ở trên khoang thuyền, rồi điều khiển hệ thống máy hút và ống xả cát để hút cát từ lòng sông bơm lên khoang thuyền. Sau khi hút cát được khoảng 1,6 m³ cát thì bị Tổ công tác của Công an huyện Trực Ninh phát hiện, lập biên bản vi phạm, thu giữ phương tiện cùng toàn bộ số cát chứa trong khoang thuyền.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. D đã không xuất trình được các loại giấy tờ liên quan đến phương tiện cũng như thủ tục về khai thác khoáng sản cát.

Kết luận giám định số 280 – 2/N/042021 ngày 15/4/2021 của Công ty cổ phần giám định - thương mại Bảo Linh, địa chỉ: Số 19 Lê Thánh Tông, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: Số cát thu giữ của D là khoáng sản cát, loại cát dùng cho san lấp (cát đen), có khối lượng 1,6m³.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận số cát thu giữ của D có giá trị là 1,6m³ x 60.000 đ = 96.000 đ .

Công văn số 1074/STNMT-ĐDDK ngày 23/4/2021 của Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Nam Định xác định vị trí D khai thác cát không được cơ quan quản lý nhà nước cấp phép khai thác cát. .

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Văn D về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Không

áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án, tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí về tội danh như đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định. Về tình tiết giảm nhẹ ngoài tình tiết như đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi của bị cáo D khai thác số lượng cát ít, sau khi phạm tội số cát đó đã được đổ về sông, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo D hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS. Do bị cáo D có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Về chiếc tàu của gia đình bị cáo, đây là phương tiện làm ăn kinh tế của gia đình bị cáo nên đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho gia đình bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 02h30 phút ngày 19/3/2021 tại khu vực sông Ninh Cơ thuộc địa phận xã Phương Định, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn D có hành vi sử dụng thuyền vỏ sắt, trọng tải khoảng 6,6 tấn, máy công suất 15CV, để khai thác trái phép 1,6 m³ khoáng sản cát đen có giá trị 90.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an huyện Trực Ninh phát hiện, thu giữ. Trước đó, ngày 28/4/2020 Nguyễn Văn D đã bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi khai thác cát trái phép, đến thời điểm vi phạm ngày 19/3/2021 chưa được xóa. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 BLHS, nên quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về khai thác tài nguyên trong lòng nội thủy; ảnh hưởng và thay đổi trực tiếp đến dòng

chảy và gây sạt lở cũng như kết cấu của đê gây ra hậu quả trực tiếp cho người dân. Dẫn đến bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường ven sông. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết về hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Thời điểm hiện nay loại tội phạm liên quan đến khai thác tài nguyên cát trái phép trong cả nước cũng như tại địa bàn tỉnh Nam Định diễn biến phức tạp, đòi hỏi các cơ quan tiến hành tố tụng có nghĩa vụ tập trung xử lý bảo đảm tính nghiêm minh, để kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo hiện đang bị bệnh xơ gan, sỏi thận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét quan điểm của người bào chữa về việc cho bị cáo D hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử nhận thấy khách thể của hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo là trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước vì vậy việc bị cáo khai thác nhiều hay ít cát không phải là yếu tố duy nhất khi xem xét hành vi phạm tội. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của người bào chữa về việc cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 nhưng hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến môi trường của những người dân trung khu vực; ảnh hưởng đến hệ thống đê điều quốc gia nên vẫn cần thiết phải xử phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức trừng trị giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung như mức thấp mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo khai thác cát không nhằm mục đích kinh D, gia đình bị cáo cũng khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc tàu thủy vỏ sắt sơn màu nâu, chưa đăng ký, trọng tải khoảng 6,6 tấn, máy công suất 15CV và 01 sên hút, 01 hệ thống ống hút trên tàu. Do đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc tàu thủy vỏ sắt sơn màu nâu, trọng tải khoảng 6,6 tấn, máy công suất 15CV và 01 sên hút, 01 hệ thống ống hút trên tàu.

(Vật chứng đang được Cục thi hành án tỉnh Nam Định quản lý có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 72/21 ngày 20 tháng 08 năm 2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án tỉnh Nam Định).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hoài Nam